

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **157/2021/HS-ST**

Ngày 12/7/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Cao B

2. Ông Trịnh Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn P A, Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: bà
Hoàng Thị Thu G - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H; Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐST-HS ngày 02/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Thị E; Sinh năm: 1997; giới tính: nữ; ĐKKHKT: thôn N, xã HN, huyện U, thành phố H; Chỗ ở: số 28, ngõ 102 VL, phường P, quận H, HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đinh Văn B, sinh năm: 1970; con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1969; chồng là Phùng Văn V, sinh năm: 1992; có một con, sinh tháng 6/2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú, không bị giam giữ. Hiện đang bị áp dụng ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Lan P, sinh năm: 1998; giới tính: nữ; ĐKKHKT: thôn B, xã TD, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Viết T, sinh năm: 1960; con bà Lê Thị H, sinh năm: 1973; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị can đầu thú và bị áp dụng ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị E, sinh năm (SN): 1997, HKTT: xã HN, huyện U, thành phố H; hiện ở và là chủ nhà nghỉ Z, địa chỉ: số 28, ngõ 102 VL, phường P, quận H có đăng ký kinh doanh (cho thuê lưu trú) do UBND quận H cấp ngày 15/11/2017.

Sau một thời gian sửa chữa, đến khoảng giữa tháng 12/2020 nhà nghỉ của Đinh Thị E bắt đầu hoạt động trở lại. Trong thời gian kinh doanh nhà nghỉ, các gái bán dâm Lê Thị H, SN: 1998 quê ở xã LS, huyện Y, tỉnh P và Đặng Thị Hải Y, SN: 1995 quê ở xã MK, huyện H, tỉnh T có đến xin làm gái bán dâm ở nhà nghỉ của E. Hai bên thỏa thuận, nếu có khách mua dâm thì E bố trí phòng để H và Y bán dâm cho khách, giá bán dâm từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/1 lượt khách, nếu là khách của gái bán dâm khác (không làm ở nhà nghỉ) đưa đến, thì E cắt lại 100.000 đồng để trả cho người này, H và Y đồng ý. Thường ngày, gái bán dâm đến chờ khách tại nhà nghỉ của E để bán dâm, sau khi hết khách thì đi về nơi thuê trọ của mình, tránh việc công an kiểm tra tạm trú.

Thời gian trước đó, E có quen biết Nguyễn Thị Lan P, SN: 1998 ở xã TD, huyện K, tỉnh H (là gái bán dâm) và đã kết bạn Zalo với P qua tài khoản “NT”. Ngày 17/12/2020 E nhắn tin vào tài khoản Zalo “NT” của P với nội dung: Nhà nghỉ của E vừa sửa lại và hoạt động trở lại, nếu có khách thì P dẫn đến nhà nghỉ của E. Theo thỏa thuận, ngoài việc P đi bán dâm trực tiếp với khách tại nhà nghỉ,

nếu cần thêm gái bán dâm thì E sẽ bố trí, mỗi lượt bán dâm cho khách của P thì gái bán dâm phải cắt lại cho P 100.000 đồng.

Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2020, Nguyễn Tiến L, SN: 1976 quê ở xã LD, huyện C, HN, có gặp Đặng Xuân K, SN: 1991 quê ở xã HC, huyện T, tỉnh P, Đinh Văn B, SN: 1996 quê ở xã TL, huyện T, tỉnh P và một người tên “H” ở khu vực huyện H (chưa rõ nhân thân) tại đường QT, HN, 04 người đã rủ nhau đi mua dâm. Sau đó, L điện thoại từ số 0396.831.132 đến số điện thoại 0974.229.169 của Nguyễn Thị Lan P nói: Hiện có 04 người có nhu cầu mua dâm, em gọi giúp anh 04 bạn gái để mua dâm. P báo giá 400.000 đồng/1 lượt và hẹn đến nhà nghỉ Z. Sau P nhắn tin qua mạng Zalo cho Đinh Thị E với nội dung: Khoảng 7-8 giờ tối có khách đến mua dâm, khách đi 3-4 người, gọi hộ gái bán dâm cho khách. Sau đó, E gọi cho 02 gái bán dâm của nhà nghỉ là H và Y đến để đi khách (đi bán dâm). Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L, K, B và H đến nhà nghỉ Z thì gặp Phùng Văn V, SN: 1992 (chồng của Đinh Thị E) tại quầy lễ tân, nhóm của L thuê 04 phòng và được V sắp xếp H ở phòng 201, L ở phòng 202, K ở phòng 401 và B ở phòng 502. Sau đó, L nhắn tin cho Nguyễn Thị Lan P biết địa chỉ phòng nghỉ của mọi người. Khi P đến thì vào phòng 502 để bán dâm cho B, còn Y được E bảo vào phòng 202 để bán dâm cho L, H được E bảo vào phòng 401 để bán dâm cho K. Vì E chỉ bố trí được 02 gái bán dâm, nên phòng 201 của H không có gái bán dâm, H đã xuống trả phòng và về trước. Trong khi mua dâm, Nguyễn Tiến L có nhắn tin cho Nguyễn Thị Lan P hỏi thanh toán tiền mua dâm cho ai, thì P bảo đưa luôn cho Y. Sau L đã đưa cho Y tiền mua dâm của 4 người cùng góp là 1.600.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, số người trên đang mua, bán dâm với nhau thì bị Đoàn kiểm tra của Phòng PC02 - Công an thành phố H phối hợp với Công an quận H, Công an phường PL kiểm tra, bắt quả tang đưa 08 đối tượng (06 người mua bán dâm và vợ chồng Đinh Thị E) về trụ sở để làm rõ. Tại Cơ quan công an, Nguyễn Thị Lan P và Đinh Thị E đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vật chứng thu giữ gồm: 03 bao cao su đã qua sử dụng (thu tại các phòng 202, 401, 502 nhà nghỉ Z); 1.600.000 đồng thu của Đặng Thị Hải Y (là tiền bán dâm). Ngoài ra kiểm tra người các đối tượng còn thu giữ:

- Thu của Nguyễn Thị Lan P: 01 điện thoại di động iphone 11 Promax màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng bị đen màn hình góc dưới bên phải, số imei

353947109814835 và 01 tập tài liệu 70 trang có nội dung là lịch sử cuộc gọi, tin nhắn tới số điện thoại 0974.229.169 của P và nội dung tin nhắn Zalo tới tài khoản Zalo “hm 98”;

- Thu của Đinh Thị E: 01 điện thoại di động Oppo F9 màu xanh dương-đen Ram 4Gb, dung lượng 64Gb đã qua sử dụng, số imei1 866376046032436, số imei2 866376046032428 và 01 TabA Galaxy (2016) màu trắng đã qua sử dụng, số imei 359667095028968, seri R52M10DDTXJ;

- Thu của Đặng Thị Hải Y 01 điện thoại di động iphoneX màu bạc đã qua sử dụng, số imei 354870095222707;

- Thu của Lê Thị H 01 điện thoại di động iphone 11 màu tím đã qua sử dụng, số imei 353979104808009.

Tại bản cáo trạng số: 90/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố bị cáo Đinh Thị E về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 và truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lan P về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị E phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 và tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lan P phạm tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đinh Thị E từ 12 đến 15 tháng tù; Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo E từ 10 đến 15 triệu đồng;

- Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Lan P từ 36 đến 39 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo P.

Về xử lý vật chứng: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an quận H và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 21/12/2020, tại các phòng 202, 401, 502 của nhà nghỉ Z, địa chỉ: số 28, ngõ 102 VL, phường PL, quận H, thành phố H do Đinh Thị E làm chủ hộ đăng ký kinh doanh, 03 gái bán dâm Nguyễn Thị Lan P, Đặng Thị Hải Y và Lê Thị H có hành vi bán dâm cho 03 khách nam Nguyễn Tiến L, Đặng Xuân K và Đinh Văn B, thì bị bắt quả tang. Kết quả điều tra xác định, ngoài việc một mình bị cáo P tự bán dâm, P còn môi giới, nhờ bị cáo E (chủ nhà nghỉ Z) gọi cho 03 gái bán dâm nhưng E chỉ gọi được 02 người là H và Y, đến bán dâm cho 02 khách mua dâm của P, còn 01 khách không có gái bán dâm thì đã tự bỏ về. Vật chứng thu giữ là: 03 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 1.600.000 đồng.

Hành vi sử dụng nhà nghỉ, đồng thời bố trí 02 gái bán dâm đến nhà nghỉ thuộc quyền quản lý của mình để cùng gái bán dâm Nguyễn Thị Lan P bán dâm cho 03 khách nam, thì Đinh Thị E đã phạm tội: “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tiếp nhận và thỏa thuận giá tiền, sau kết nối với chủ nhà nghỉ bố trí 02 gái bán dâm để cùng mình bán dâm cho 03 khách nam tại nhà nghỉ Z như đã nêu trên, thì Nguyễn Thị Lan P đã phạm tội: “Môi giới mại dâm” thuộc trường hợp

định khung tăng nặng “**Đối với 02 người trở lên**” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người và còn là nguyên nhân lây truyền bệnh xã hội, đặc biệt là bệnh HIV-AIDS, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi của bị cáo, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã đầu thú và đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo E đang phải nuôi con nhỏ, khi phạm tội là phụ nữ có thai. Nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, bị cáo E áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy sẽ áp dụng mức hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo E là chủ nhà nghỉ, có nguồn thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo P không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng (thu tại các phòng 202, 401, 502 nhà nghỉ Z);

- Số tiền 1.600.000 đồng thu của Đặng Thị Hải Y là tiền bán dâm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo F9 màu xanh dương-đen Ram 4Gb, dung lượng 64Gb đã qua sử dụng, số imei1 866376046032436, số imei2

866376046032428 và 01 TabA Galaxy (2016) màu trắng đã qua sử dụng, số imei 359667095028968, seri R52M10DDTXJ, thu của bị cáo Đinh Thị E là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc với gái bán dâm nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động iphone 11 Promax màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng bị đen màn hình góc dưới bên phải, số imei 353947109814835 thu của bị cáo Nguyễn Thị Lan P.

[5]. Về các vấn đề khác:

Ngoài lần bán dâm trên, Nguyễn Thị Lan P còn khai nhận: Trước đây (không nhớ ngày) P có lần bán dâm cho khách và trong các ngày 19, 20/12/2020 mỗi ngày P đưa 01 khách vào nhà nghỉ Z để mua dâm. Lê Thị H cũng khai đã nhiều lần bán dâm ở nhà nghỉ của E. Các tài liệu sao in 2 tài khoản Zalo “hm 98”, “C U” của Đinh Thị E có nhiều nội dung liên quan đến hoạt động mại dâm. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định làm rõ được các thông tin cụ thể, ai là người mua bán dâm, thời gian, địa điểm, tiền mua bán dâm...Nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P và E ở các lần đó.

- Đối với Nguyễn Tiến L, Đặng Xuân K, Đinh Văn B, Lê Thị H, Nguyễn Thị Hải Y và Nguyễn Thị Lan P: Là những người có hành vi mua - bán dâm ngày 21/12/2020 tại nhà nghỉ Z là vi phạm pháp luật. Ngày 18/3/2021 Công an quận H đã xử phạt hành chính theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng pháp luật.

- Đối với cơ sở kinh doanh lưu trú Nhà nghỉ Z do Đinh Thị E đứng tên chủ hộ kinh doanh. Ngày 21/12/2020 cơ sở này có vi phạm pháp luật, E là chủ hộ đã bị khởi tố về tội “Chứa mại dâm”. Ngày 19/3/2021 Cơ quan điều tra có văn bản kiến nghị Chủ tịch UBND quận H thu hồi đăng ký kinh doanh theo điểm e khoản 1 Điều 93 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ, là phù hợp.

- Đối với Phùng Văn V (chồng của Đinh Thị E), quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Viết tham gia hoạt động mại dâm cùng với E. Nên cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị E phạm tội “*Chứa mại dâm*”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lan P phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Đinh Thị E 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo E 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Lan P 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

3. *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng mà cơ quan Điều tra công an quận H đã thu giữ, theo giấy nộp tiền vào tài khoản nộp ngày 28/6/2021, trong tài khoản gửi tại kho bạc quận H, số 3949.0.1052739 của chi cục Thi hành án quận H.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo F9 màu xanh dương-đen Ram 4Gb, dung lượng 64Gb đã qua sử dụng, số imei1 866376046032436, số imei2 866376046032428 và 01 TabA Galaxy (2016) màu

trắng đã qua sử dụng, số imei 359667095028968, seri R52M10DDTXJ, thu của bị cáo Đinh Thị E.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động iphone 11 Promax màu vàng, tình trạng đã qua sử dụng bị đen màn hình góc dưới bên phải, số imei 353947109814835 thu của bị cáo Nguyễn Thị Lan P.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/6/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Đinh Thị E, Nguyễn Thị Lan P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND quận H;
- CA quận H;
- THA quận H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương